

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2025/HS-ST
Ngày 26-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Tú

Bà Dương Thị Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Lệ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025 tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn gồm: Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, Thư ký Tòa án và điểm cầu thành phần tại phân trại tạm giam khu vực huyện B, Trại tạm giam Công an tỉnh L gồm có: Bị cáo, cán bộ chiến sĩ thuộc cơ sở giam giữ đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Bàn Phúc T, sinh ngày 15 tháng 4 năm 1982 tại xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa: 0/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Bàn Nho A (đã chết); con bà Triệu Thị L, sinh năm 1946; vợ: Triệu Thị V, sinh năm 1980; con: Có 02 người con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án số 18/2022/HS-ST ngày 15/7/2022, Bàn Phúc T bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự, ngày 02/01/2024 Bàn Phúc T chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, chưa được xóa án tích, đến ngày 30/12/2024 tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/7/2017, Bàn Phúc T bị Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên xét xử bằng Bản án số 27/2017/HS-ST và

tuyên phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự, đến ngày 01/02/2019, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương và các quyết định khác của bản án, đến nay đã được xóa án tích. Ngày 21/6/2021, Bàn Phúc T bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định số 11/2021/QĐ-TA, Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian chấp hành là 18 (mười tám) tháng, đến nay đã hết thời hiệu thi hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện B từ ngày 30/12/2024 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng N là Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 00 phút ngày 30/12/2024 Tổ công tác Công an huyện B phối hợp với Công an xã N, huyện B thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự tại thôn Làng Lầu, xã N, huyện B thì phát hiện Bàn Phúc T, sinh năm 1982, trú tại thôn L, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra phát hiện bên trong túi áo ngực bên trái Bàn Phúc T đang mặc có 01 (một) gói nhỏ bằng giấy có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroin. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, khám xét khẩn cấp nơi ở, niêm phong vật chứng, đưa người cùng tang vật về trụ sở Công an huyện B để điều tra làm rõ.

Để có căn cứ giải quyết vụ án, ngày 30/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu giám định số 613/QĐ-CQCSĐT, trưng cầu giám định đối với vật chứng.

Tại Bản kết luận giám định số 78/KL-KTHS ngày 02/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: “*Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy heroin, có khối lượng 0,139 gam (đã trừ bì)*”.

Tiến hành xác minh nhân thân của Bàn Phúc T xác định: Ngày 15/7/2022, Bàn Phúc T bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử bằng Bản án số 18/2022/HS-ST và tuyên phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 và phải chịu án phí hình sự là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Đối với phần án phí hình sự sơ thẩm, Bàn Phúc T đã nộp xong. Về hình phạt chính: Ngày 02/01/2024, Bàn Phúc T chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương, chưa được xóa án tích. Đến ngày 30/12/2024, Bàn Phúc T tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội Tàng

trữ trái phép chất ma túy, thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Bàn Phúc T tại khu vực khu vực thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên, Bàn Phúc T không biết tên, tuổi, địa chỉ, lai lịch người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Về vật chứng của vụ án: 01 (một) phong bì ghi chữ “Tang vật thu giữ trên người Bàn Phúc T” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H và các hình dấu của Phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,115 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ).

Cáo trạng số: 05/CT-VKSBS-HS ngày 27/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn đã truy tố bị cáo Bàn Phúc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa Bàn Phúc T khai nhận: Bàn Phúc T là người nghiện ma túy, vào 08 giờ ngày 30/12/2024, Bàn Phúc T một mình bắt xe khách đến khu vực thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi, Bàn Phúc T gặp một người đàn ông (Bàn Phúc T không quen biết) đến hỏi Bàn Phúc T “*có lấy không*” (ý muốn hỏi Bàn Phúc T có mua ma túy Heroin không), Bàn Phúc T trả lời “*có, lấy cho 200.000 đồng*” (ý muốn mua 200.000 đồng tiền ma túy H1), rồi Bàn Phúc T đưa cho người đàn ông số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và nhận từ người này 01 (một) gói giấy nhỏ một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, bên trong chứa chất ma túy Heroin. Sau đó, Bàn Phúc T cất gói ma túy H1 vào túi áo ngực bên trái đang mặc trên người và bắt xe khách về đến trung tâm xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn thì xuống xe một mình đi bộ về nhà. Khoảng 13 giờ 00 cùng ngày, khi Bàn Phúc T đi đến khu vực thôn Làng Lầu, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bàn Phúc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 249 xử phạt bị cáo Bàn Phúc T từ 02 (hai) năm tù đến 03 (ba) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo không có tài sản riêng.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy 01 (một) phong bì ghi chữ “Tang vật thu giữ trên người Bàn Phúc T” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H và các hình dấu của Phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,115 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ).

Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, Bị cáo Bàn Phúc T có gia đình thuộc hộ nghèo của xã N, bị cáo có đơn xin miễn án phí và tại phiên tòa bị cáo trình bày đề nghị được miễn án phí, căn cứ vào

điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 14 Nghị quyết 326/2016/NQ- UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Bị cáo Bàn Phúc T nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

Ý kiến người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Bàn Phúc T được hưởng mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị là 02 (hai) năm tù. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và cho bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm, vì gia đình bị có thuộc hộ nghèo của xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, đánh giá toàn diện tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận: Bàn Phúc T là đối tượng nghiện chất ma túy Heroin, khoảng 08 giờ 00 phút ngày 30/12/2024 do bản thân có nhu cầu sử dụng chất ma túy Heroin, Bàn Phúc T một mình bắt xe khách đến khu vực thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên mua 01 (một) gói ma túy Heroin, giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) với một người đàn ông không quen biết. Trên đường đi về nhà đến khu vực thôn Làng Lầu, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Bàn Phúc T bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ bên trong túi áo ngực bên trái đang mặc trên người 01 (một) gói giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng, qua giám định là ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,139 gam (đã trừ bì). Hành vi của bị cáo Bàn Phúc T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn truy tố bị cáo Bàn Phúc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Bàn Phúc T đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gián tiếp xâm phạm đến lĩnh vực quản lý trật tự an toàn xã hội do vậy phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân: Ngày 18/7/2017, Bàn Phúc T bị Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên xét xử bằng Bản án số 27/2017/HS-ST và tuyên phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Đến ngày 01/02/2019, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương và các quyết định khác của bản án, đến nay đã được xóa án tích. Ngày 21/6/2021, Bàn Phúc T bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định số 11/2021/QĐ-TA, Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian chấp hành là 18 (mười tám) tháng. Đến nay đã hết thời hiệu thi hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 15/7/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn xét xử bằng Bản án số 18/2022/HS-ST xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngày 02/01/2024, Bàn Phúc T chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, chưa được xóa án tích. Đến ngày 30/12/2024 tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới. Do chưa được xóa án tích, bị cáo lại phạm tội mới nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bàn Phúc T thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù để cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đối với bị cáo Bàn Phúc T để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Tại biên bản xác minh của Công an huyện B ngày 08 tháng 01 năm 2025, bị cáo Bàn Phúc T là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, không có tài sản riêng. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Bàn Phúc T tại khu vực thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên, do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ, lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B không đề cập xử lý trong vụ án này, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào Điều 47; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy 01 (một) phong bì ghi chữ “Tang vật thu giữ trên người Bàn Phúc T” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H và các hình dấu của Phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,115 gam Heroin (phần hao hụt do

dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ) vì là vật cấm tàng trữ lưu hành và không có giá trị sử dụng (Vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn ngày 27/02/2025).

[11] Đối với ý kiến đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức là 02 (hai) năm tù. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Bàn Phúc T là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo đã 02 lần bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, hiện nay chưa được xóa án tích; ngoài ra bị cáo đã bị Tòa án ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhưng bị cáo không lấy đó là bài học mà vẫn tiếp tục tái phạm, điều đó thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Do đó, lần phạm tội này cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc thì mới có tác dụng răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt cũng như các vấn đề khác đối với bị cáo Bàn Phúc T phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bị cáo Bàn Phúc T có gia đình thuộc hộ nghèo của xã N, bị cáo có đơn xin miễn án phí và tại phiên tòa bị cáo trình bày đề nghị được miễn án phí, căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 14 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội cho bị cáo Bàn Phúc T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[14] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38; Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bàn Phúc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bàn Phúc T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày 30/12/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy 01 (một) phong bì ghi chữ “Tang vật thu giữ trên người Bàn Phúc T” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám

định viên Hoàng Mạnh H và các hình dấu của Phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,115 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ).

Vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn ngày 27/02/2025.

4. Về án phí: Bị cáo Bàn Phúc T được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Bàn Phúc T có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phân trại tạm giam khu vực huyện Bắc Sơn, trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bắc Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Ngọc

